TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 78/2026/HNGĐ-ST. Ngày 26 tháng 8 năm 2026 V/v: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Tuyến và bà Đinh Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hồng Nhung – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2026/TLST – HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2026 về tranh chấp "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2026/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Anh Nguyễn Đức H**, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: khu 9, xã T, tỉnh Phú Thọ;

(nay là khu 20 H xã T, tỉnh Phú Thọ)

Số CCCD: 025098001251, cấp ngày 24/4/2021.

- *Bị đơn*: **Chị Đinh Thị Hồng P**, sinh năm 2001;

Nơi cư trú: khu 3, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

(nay là thôn Đ, xã Y tỉnh Phú Thọ.)

Số CCCD: 025301001075, cấp ngày 25/4/2021.

Hiện đang ở Đài Loan.

(Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị P vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Theo đơn khởi kiện ngày 21/5/2026 và lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Đức H trình bày:

Anh và chị Đinh Thị Hồng P đã ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Phú Thọ. Quyết định đã ghi nhận sự thỏa thuận

giữa anh và chị P, giao cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 14/9/2021 kể từ tháng 10/2025 cho đến khi thành niên. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A số tiền 2.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 10/2025 cho đến khi thành niên. Tuy nhiên, hiện nay chị P đi lao động tại nước ngoài (Đài Loan) để cháu A cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Nên anh H thấy chị P không có điều kiện để trực tiếp nuôi con, trong khi bản thân anh H hiện nay đang lao động tại địa phương tại Công ty TNHH S theo Hợp đồng từ ngày 4/8/2025, thu nhập tháng 6/2026 anh H được hưởng là 11.260351 đồng. Bố mẹ anh H cũng ở địa phương, có sức khỏe và đảm bảo hỗ trợ anh H trong việc nuôi con.

Do đó, anh H đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh H xin được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Việt A đến khi thành niên. Anh H xác định có đủ điều kiện để nuôi cháu A nên không yêu cầu chị P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

[2]. Phía bị đơn, chị Đinh Thị Hồng P: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị P đều vắng mặt nên không có quan điểm.

[3]. Tài liệu do Tòa án thu thập:

3.1. Yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với người thân thích của bị đơn:

Tại Biên bản làm việc ngày 10/6/2026 và ngày 07/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 với ông Đinh Văn H1 (là bố đẻ của chị Đinh Thị Hồng P), ông H1 cung cấp như sau: Chị Đinh Thị Hồng P và cháu Nguyễn Việt A đăng ký nhân khẩu thuộc khẩu của gia đình ông tại xóm B, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ (nay là thôn Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ). Hiện nay chị P đi lao động tại Đài Loan, ông H1 đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu A thay cho chị P. Chị P thường xuyên liên lạc về nhà bằng điện thoại thông qua phần mềm gọi trực tuyến, gia đình đã thông báo các văn bản của Tòa án cho chị P, tuy nhiên chị P không về được theo yêu cầu của Tòa án. Chị P nói với ông, chị đồng ý để cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Ông đã hỏi chị P về địa chỉ nơi ở, nơi làm việc của chị để cung cấp cho Tòa án nhưng chị nói chỗ ở và chỗ làm việc thường xuyên thay đổi nên không nói cho gia đình biết địa chỉ cụ thể được nên ông không có địa chỉ cụ thể của chị P để cung cấp cho Tòa án.

3.2. Việc cung cấp thông tin xuất, nhập cảnh của chị Đinh Thị Hồng P: Tại văn bản số 1145/QLXNC – Đ1 ngày 09/7/2026 của Phòng Q Công an tỉnh P đã cung cấp: Ngày 06/11/2025, chị Đinh Thị Hồng P xuất cảnh lần đầu qua Cửa khẩu S1, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

3.3. Làm việc với đại diện chính quyền địa phương nơi anh H và chị P thường trú thấy rằng:

Tại Biên bản làm việc ngày 7/7/2026, đại diện UBND xã Y, khu dân cư thôn Đ đã cung cấp như sau: Chị Đinh Thị Hồng P là con gái của ông Đinh Văn H1 và bà Phan Thị M, đăng ký nhân khẩu cùng hộ với ông bà. Theo nắm bắt của khu dân cư và UBND xã thì khoảng cuối năm 2025 chị P ly hôn với anh H và đưa con là cháu Nguyễn Việt A về ở với ông H1, bà M. Sau đó chị P đi lao động tại Đài Loan đã để cháu A cho ông H1, bà M nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị P thường xuyên liên lạc về gia đình và có gửi tiền cho ông H1 nuôi cháu A. Ông H1, bà M hiện có đủ sức khỏe,

điều kiện kinh tế, chỗ ở đảm bảo nuôi cháu A. Ông H1, bà M đã thông báo cho chị P biết về việc anh H yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, anh H xin nuôi cháu A. Chị P đồng ý với nguyện vọng của anh H, đồng ý để cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Ông H1, bà M cũng đồng ý với nguyện vọng của anh H, đồng ý để cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A.

Tại biên bản làm việc cùng ngày 7/7/2026, đại diện UBND xã T, tỉnh Phú Thọ cung cấp: Anh H đăng ký nhân khẩu thường trú tại khu I, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ (nay là thôn B H, xã T, tỉnh Phú Thọ) thuộc hộ ông Nguyễn Hồng M1, bà Nguyễn Thị N (là bố mẹ đẻ anh H). Anh H hiện ở cùng ông M1, bà N; nhà đất thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của ông bà. Thu nhập bình quân của một người lao động tự do ở địa phương khoảng 400.000 đồng/1 người/1 ngày.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Phú Thọ phát biểu quan điểm:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, Nguyên đơn đã chấp hành là đúng quy định của pháp luật; Bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.
- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Anh Nguyễn Đức H và chị Đinh Thị Hồng P chấm dứt quan hệ hôn nhân theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, Phú Thọ. Sau khi ly hôn, chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 14/9/2021. Ngày 06/11/2025, chị P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, cháu A được chị P nhờ ông Đinh Văn H1 và bà Phan Thị M (ông bà ngoại) chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay. Anh H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, chị P không còn đủ thời gian để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu A. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều: 58, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Nguyễn Đức H, giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A đến khi thành niên. Chị P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A do anh H không yêu cầu. Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Anh H có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Đinh Thị Hồng P, đăng ký nhân khẩu thường trú tại khu B, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ (nay là thôn Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ). Trong quá trình giải quyết vụ án, có tài liệu xác định chị P đã xuất cảnh hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi bổ

sung ngày 25/6/2025 *(sau đây viết là Bộ luật tố tụng dân sự)* thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn đang làm việc Đài Loan, cố tình che giấu địa chỉ, được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xác định đây là vụ án không hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị P che giấu địa chỉ, vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ xét xử vắng mặt anh H, chị P là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án.

Anh H đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, xin được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 14/9/2021 đến khi thành niên và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh; chị P vắng mặt nên không có quan điểm.

Xét thấy: Anh H và chị P chấm dứt quan hệ hôn nhân theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, Phú Thọ. Quyết định thể hiện, sau khi ly hôn chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 14/9/2021 đến khi thành niên.

Sau khi anh H và chị P ly hôn, chị P và cháu A đã chuyển về thôn Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ sinh sống cùng gia đình nhà ngoại. Ngày 06/11/2025, chị P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, cháu A được chị P nhờ ông Đinh Văn H1 và bà Phan Thị M (bố mẹ đẻ chị P) chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay. Theo cung cấp của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh P và ông H1, bà M thì từ ngày xuất cảnh, chị P chưa nhập cảnh và chưa về thăm gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu anh H cung cấp các chứng cứ về điều kiện nuôi dưỡng con chung, đồng thời Tòa án cũng đã xác minh trực tiếp tại địa phương nơi anh H đang sinh sống, kết quả như sau: Anh H hiện đang làm lao động theo Hợp đồng ở Doanh nghiệp tại địa phương, có thu nhập hàng tháng ổn định, có đủ điều kiện về vật chất, tinh thần để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Việt A.

Phía chị P, hiện đang làm việc tại Đài Loan, theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 84 thì chị P không còn đủ điều kiện về thời gian để *"trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con"*. Mặt khác, theo cung cấp của ông H1, bà M là bố mẹ đẻ của chị P và cũng là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu A thấy rằng: Thông qua ông H1, bà M chị P đã thể hiện ý chí là đồng ý giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A; ông H1, bà M cũng đồng ý giao cháu A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Đức H, giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Việt A đến khi thành niên là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Đức H không yêu cầu chị P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh, chị P cố ý che giấu địa chỉ, vắng mặt nên chưa có quan điểm trình bày. Căn cứ vào quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự về phạm vi khởi kiện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh H về việc không yêu cầu chị P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Khi anh H và chị P có yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con thì anh, chị có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ, việc khác theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Anh H là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh Hoài, chị P có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng khoản 3 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 469 và khoản 1, 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng khoản 5 Điều 27 và Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đức H đối với chị Đinh Thị Hồng P.
2. Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Phú Thọ. Giao cho anh Nguyễn Đức H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 14/9/2021 đến khi thành niên. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H không yêu cầu.

   Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.
3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Đức H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ngày 22/5/2026, anh H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai số 0004768 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.
4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Đức H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được

niêm yết hợp lệ; Chị Đinh Thị Hồng P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 7;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁM**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁM**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Gia Thắng **Chu Văn Hữu** **Nguyễn Thị Hồng Mai**